

Số: 52/2026/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**1. Nguyên đơn:**

1.1. Công ty cổ phần M; Địa chỉ: Tầng A Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T - Tổng giám đốc.

1.2. Ngân hàng TMCP V; Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần M và Ngân hàng TMCP V: Ông Trần Ngọc S - Chuyên viên xử lý nợ.

**2. Bị đơn:** Ông Dương Văn D1, sinh năm 1981 (Số CCCD: 027081001936); Địa chỉ: TDP Q, phường Q, tỉnh Bắc Ninh.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Tính đến ngày 03/4/2026 ông Dương Văn D1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M số tiền còn nợ như sau:

- Trả cho Công ty cổ phần M tổng số tiền còn nợ là 2.223.386.699 đồng, trong đó gồm 1.595.396.293 đồng tiền nợ gốc, 627.990.405 đồng tiền nợ lãi

(trương đương 90% dư nợ của Hợp đồng cho vay số LN2308230079735 ngày 08/9/2023, và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/9/2023).

- Trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền còn nợ là 247.042.966 đồng, trong đó gồm 177.266.255 đồng tiền nợ gốc, 69.776.712 đồng tiền nợ lãi (trương đương 10% dư nợ của Hợp đồng cho vay số LN2308230079735 ngày 08/9/2023, và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/9/2023).

**2.** Kể từ ngày 04/4/2026 cho đến khi thi hành án xong, ông D1 phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2308230079735 ngày 08/9/2023, và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/9/2023.

**3.** Nếu ông D1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP V và/hoặc Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm là thửa đất số số 34, tờ bản đồ số 35 tại thị trấn P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường Q, tỉnh Bắc Ninh) cùng tài sản gắn liền trên đất, theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp số 0079735/TC ngày 08/9/2023 để thu hồi nợ.

**4.** Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M, thì ông D1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M cho tới khi thanh toán hết nợ.

**5.** Ông D1 phải chịu 40.704.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP V 5.450.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001534 ngày 27/02/2026 của THADS tỉnh B.

Trả lại Công ty cổ phần M 35.505.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001533 ngày 27/02/2026 của THADS tỉnh B.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND KV8-BN;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Minh Đức**